|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Ngày dạy | 17/2\_24/2/2025 | 21/2\_28/2/2025 | 21/2\_28/2/2025 | 21/2\_28/2/2025 |
| **Lớp/tiết** | 6B/ Tiết 1 | 6C/ Tiết 2 | 6A/ Tiết 3 | 6D/ Tiết 4 |
| **Buổi dạy** | Sáng | Sáng | Sáng | Sáng |

## **TIẾT 23, 24. BÀI 12: TRÌNH BÀY THÔNG TIN Ở DẠNG BẢNG (2 TIẾT)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Biết được ưu điểm của việc trình bày thông tin ở dạng bảng

- Trình bày được thông tin ở dạng bảng bằng phần mềm soạn thảo văn bản.

- Soạn thảo được văn bản phục vụ học tập và sinh hoạt hằng ngày (thời khóa biểu,...)

**2. Năng lực**

***\*Năng lực tin học:***

- Phát triển năng lực tổ chức và trình bày thông tin

- Phát triển năng lực ứng dụng công nghệ và thông tin

***\* Năng lực chung:*** Tự học, giải quyết vấn đề, tư duy, tự quản lý, hợp tác, trao đổi nhóm.

**3. Phẩm chất:** Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên:** Phòng thực hành máy tính đã cài đặt phần mềm soạn thảo văn bản, giáo án, SGK, bảng nhóm

**2. Đối với học sinh:** Chuẩn bị tư liệu văn bản, hình ảnh cho nội dung sổ lưu niệm.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

**b. Nội dung:** GV cho HS phân tích tình huống, trả lời hoạt động 1

**c. Sản phẩm học tập:** Chọn cách trình bày danh sách học sinh trong cuốn sổ lưu niệm.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS đọc phần khởi động sau đó quan sát hình 5.11 và thảo luận nhóm vận dụng *kĩ thuật động não* trả lời hai câu hỏi HĐ1/SGK Tr53 vào bảng nhóm.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS đọc thông tin và suy nghĩ trả lời câu hỏi.  - GV quan sát HS hoạt động, hỗ trợ khi HS cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV gọi HS đại diện nhóm trả lời câu hỏi.  - GV gọi HS nhóm khác nhận xét, đánh giá câu trả lời của nhóm bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Giáo viên nhận xét đánh giá kết quả học sinh đã báo cáo. Từ đó hướng học sinh nghiên cứu, tìm hiểu nội dung cho hoạt động hình thành kiến thức mới. | |

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Trình bày thông tin ở dạng bảng**

**a. Mục tiêu:** HS biết được ưu điểm của việc trình bày thông tin dạng bảng.

**b. Nội dung:** Tìm hiểu nội dung trong sgk, nghe giáo viên hướng dẫn, học sinh thực hiện yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** Kết quả hoạt động nhóm của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS quan sát bảng thống kê kết quả trả lời phiếu khảo sát các trò chơi tập thể sau đó thảo luận nhóm đôi vận dụng *kĩ thuật chia sẻ nhóm đôi* trả lời các câu hỏi ở Hoạt động 2 tr54 SGK:  *+ Bảng trên gồm mấy cột, mấy hàng?*  *+ Trò chơi nào được nhiều bạn nam yêu thích nhất? Trò chơi nào được nhiều bạn nữ yêu thích nhất? Trò chơi nào được học sinh của lớp yêu thích nhất?*  *+ Nếu không dùng bảng biểu diễn thì việc so sánh và tìm kiếm có dễ không?*  - HS thực hiện xong HĐ2, GV chốt kiến thức chính được trình bày trong hộp kiến thức.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  + HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi của HĐ2.  + GV quan sát, hỗ trợ khi cần  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + GV tổ chức cho một số nhóm đứng tại chỗ trình bày kết quả thảo luận.  + GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  + Kết thúc thảo luận, GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức. | **1. Trình bày thông tin ở dạng bảng**  - Chúng ta có thể sử dụng bảng để trình bày thông tin một cách cô đọng.  - Bảng thường được sử dụng để ghi lại dữ liệu của công việc thống kê, điều tra, khảo sát,...  Từ bảng dữ liệu, em có thể dễ dàng tìm kiếm, so sánh, tổng hợp được thông tin. |

**Hoạt động 2: Tạo bảng**

**a. Mục tiêu:** Trình bày được thông tin ở dạng bảng bằng phần mềm soạn thảo văn bản.

**b. Nội dung:** Tìm hiểu nội dung trong SGK, nghe giáo viên hướng dẫn, học sinh thực hiện yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS tạo được bảng

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS hoạt động cá nhân tìm hiểu nội dung kiến thức mới và trình bày các bước tạo bảng trong phần mềm soạn thảo văn bản.  - GV giới thiệu thêm cách 2 để tạo bảng không giới hạn số lượng cột và số lượng hàng  - GV yêu cầu HS thảo luận cặp đôi và trả lời câu hỏi1, 2 tr55 SGK vào phiếu bài tập  ***1.****Em hãy sắp xếp lại thứ tự các bước để được thao tác tạo bảng đúng:*  *a) Chọn mũi tên nhỏ bên dưới Table.*  *b) Di chuyển chuột để chọn số hàng, số cột.*  *c) Chọn Insert.*  ***2.****Bạn An đã nhập số hàng, số cột như Hình 5.15 để tạo bảng. Bảng được tạo sẽ có:*  *A. 4 cột, 35 hàng.            B. 35 cột, 35 hàng.*  *C. 35 cột, 4 hàng.            D. 4 cột, 4 hàng.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  + HS hoạt động cá nhân hoàn thành yêu cầu  + HS lắng nghe  + HS thảo luận nhóm đôi và trả lời  + GV quan sát, hỗ trợ HS khi cần  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày  + HS lắng nghe, nhận xét  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  + GV nhận xét, chốt kiến thức | **2. Tạo bảng**  - Các bước tạo bảng:  + Bước 1: Chọn Insert.  + Bước 2: Chọn mũi tên nhỏ bên dưới Table.  + Bước 3: Di chuyển chuột để chọn số hàng, số cột   * Lưu ý:   -  Bảng được tạo sẽ có: |

**Hoạt động 3: Định dạng bảng**

**a. Mục tiêu:** HS biết cách định dạng được bảng tính (xóa, chèn, gộp, tách, điều chỉnh kích thức, căn lề....)

**b. Nội dung:** HS tìm hiểu kiến thức, GV hướng dẫn, hỗ trợ HS trả lời câu hỏi

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của học sinh

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV cho HS tự đọc phần nội dung kiến thức mới để tự tìm hiểu cách chỉnh sửa bảng.  - GV yêu cầu HS đọc, suy nghĩ nhanh và trả lời câu hỏi tr55sgk.  *Muốn xóa một số hàng trong bảng, sau khi chọn các hàng cần xóa, em thực hiện lệnh nào sau đây?*  *A. delete cell B. Delete columns*  *C. delete Rows D. Delete Table*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  + HS bắt cặp, thảo luận và tìm ra câu trả lời  + GV quan sát, hỗ trợ HS khi cần  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + GV gọi đại diện một số cặp đứng dậy trình bày kết quả.  + GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung cho bạn (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  + Kết thúc thảo luận, GV nhận xét. | **3. Định dạng bảng**  Muốn chỉnh sửa bảng, ta chọn thẻ **Layout**    - Muốn xóa một số hàng trong bảng, sau khi chọn các hàng cần xóa, em thực hiện lệnh:  Đáp án: *C. delete Rows* |

**Hoạt động 4: Thực hành – Tạo bảng**

**a. Mục tiêu:** HS biết cách tạo bảng trên phần mềm soạn thảo văn bản

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn, HS thực hành

**c. Sản phẩm học tập:** Kết quả thực hiện của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV cho hs tạo bảng danh sách thành viên của lớp như minh họa trong hình 5.11.  - HS nhập các dữ liệu gồm: họ tên, ngày sinh, và ảnh của giáo viên chủ nhiệm và từng thành viên trong lớp.  - Chỉnh sửa, định dạng bảng.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  + HS đọc phần hướng dẫn trong sgk để lần lượt thực hiện các bước tạo bảng.  + GV quan sát, hỗ trợ HS khi cần  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + GV gọi đại diện một số bạn đứng dậy trình bày quá trình thực hiện tạo bảng.  + GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung cho bạn (nếu có).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  + Kết thúc thảo luận, GV nhận xét. | **4. Thực hành – tạo bảng**  Các bước thực hiện:  + B1: Tạo bảng  + B2: Chỉnh sửa bảng  + B3: Nhập thông tin    ***Bảng hoàn thiện*** |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học thông qua giải bài tập

**b. Nội dung:** Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập

**c. Sản phẩm học tập:** Kết quả của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập 1**  - HS đọc yêu cầu bài luyện tập 1 SGK để tạo bảng  - HS quan sát nội dung bài (máy chiếu)  - Để hoàn thành được yêu cầu bài thì cần thực hiện các bước:  + Xác định số cột, số hàng theo mẫu.  + Bổ sung cột **Tổng số** vào vị trí nào trong bảng thì hợp lí.  + Sau đó tính tổng rồi nhập số liệu đó vào cột vừa bổ sung với thông tin tương ứng.  - GV yêu cầu HS đặt tên cho bảng vừa tạo (đặt tên gợi nhớ)  - Thảo luận nhóm và thực hiện  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Các học sinh trong nhóm thảo luận và cùng nhau thực hành hoàn thành công việc của nhóm mình.  - GV quan sát HS thực hành, hỗ trợ khi nhóm cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV chiếu một vài bài của các nhóm lên bảng.  - GV quan sát HS hoạt động, hỗ trợ khi HS cần.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét và chốt kiến thức từng yêu cầu => sản phẩm HS làm được (đã hoàn thiện) lên máy chiếu.  - GV đặt tên cho bảng vừa tạo phụ thuộc HS  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập 2**  - HS đọc yêu cầu bài luyện tập 2 SGK để tạo bảng  - HS quan sát nội dung bài tập (máy chiếu)  - Để hoàn thành được yêu cầu bài thì cần thực hiện các bước:  + Xác định số liệu thông tin hàng năm theo cột hay theo hàng từ đó xác định thông tin còn lại.  + Xác định thông tin để chia số cột, số hàng.  + Bổ sung cột (hàng) năm 2016 vào vị trí nào trong bảng thì hợp lí.  + Sau đó nhập số liệu vào cột (hàng) vừa bổ sung với thông tin tương ứng.  - GV yêu cầu HS đặt tên cho bảng vừa tạo (đặt tên gợi nhớ)  -Thảo luận nhóm và thực hiện  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Các học sinh trong nhóm thảo luận và cùng nhau thực hành hoàn thành công việc của nhóm mình.  - GV quan sát HS thực hành, hỗ trợ khi nhóm cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV gọi HS thực hiện lần lượt các yêu cầu trên máy chiếu.  - GV quan sát HS hoạt động, hỗ trợ khi HS cần.  - GV gọi HS thực hiện lần lượt các yêu cầu trên máy chiếu nếu có cách trình bày thông tin trong bảng khác với bạn.  - GV quan sát HS hoạt động, hỗ trợ khi HS cần.  *(Nếu HS không có cách trình bày thông tin trong bảng khác với bạn GV kết hợp với HS tạo bảng đó).*  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV đánh giá, nhận xét và chốt kiến thức từng yêu cầu => 2 sản phẩm lên máy chiếu.  - GV gợi ý chọn cách trình bày thông tin trong bảng thấy  - GV đặt tên cho bảng vừa tạo phụ thuộc HS | - Hoàn thành bài tập luyện tập 1 - SGK   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | **STT** | **Tên trò chơi** | **Số bạn nam thích** | **Số bạn  nữ thích** | **Tổng số** | | **1** | **Kéo co** | 19 | 16 | 35 | | **2** | **Ném bóng trúng đích** | 12 | 15 | 27 | | **3** | **Lò cò tiếp sức** | 16 | 18 | 34 | | **4** | **Trốn tìm** | 8 | 10 | 18 |   - Hoàn thành bài tập luyện tập 2 - SGK   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **STT** | **Năm** | **Số lượng học sinh yêu thích**  **đọc sách** | **Tỉ lệ học sinh yêu thích đọc sách (%)** | | **1** | 2016 | 175 | 45% | | **2** | 2017 | 230 | 52% | | **3** | 2018 | 256 | 64% | | **4** | 2019 | 345 | 78% | |

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học để giải bài tập, củng cố kiến thức.

**b. Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS hỏi những vấn đề còn thắc mắc và thực hiện.

**c. Sản phẩm học tập:** Kết quả thực hiện của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  Yêu cầu các nhóm HS về nhà thiết kế bảng thời khoá biểu, thời gian biểu  - Thiết kế cuốn sổ lưu niệm trên ý tưởng từ bài trước sao cho hợp lí.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Các HS trong nhóm thảo luận và cùng nhau thực hành hoàn thành công việc của nhóm mình tại nhà.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS đại diện nhóm trình bày ý tưởng của mình theo từng yêu cầu  -GV kết hợp với HS các nhóm trên máy ở bài 14 THỰC HÀNH TỔNG HỢP  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV chiếu sản phẩm HS lên máy chiếu và nhận xét các nhóm ở mức độ sáng tạo. Không đánh giá đúng sai mà cần chú trọng lí giải tại sao. | Hoàn thành sản phẩm theo ý tưởng của từng nhóm. |

**\* Hướng dẫn tự học tại nhà**

- Xem lại toàn bộ nội dung kiến thức đã học.

- Chuẩn bị đọc trước bài thực hành Tìm kiếm và thay thế.

**\* Phụ lục**

* **Thang đánh giá mức độ tham gia hoạt động nhóm :(Dùng cho HS trong nhóm tự đánh giá)**

**\* Lưu ý: Cứ mỗi lần thảo luận, nhóm trưởng đánh dấu (x) vào tiêu chí đạt được cho mỗi HS**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên HS**  **Các tiêu chí** |  |  |  |  |  |  |
| Tham gia thảo luận sôi nổi |  |  |  |  |  |  |
| Không hoặc rất ít khi tham gia thảo luận. |  |  |  |  |  |  |
| Hiểu và biết cách làm bài. |  |  |  |  |  |  |
| Không hiểu bài |  |  |  |  |  |  |
| Báo cáo kết quả rõ ràng. |  |  |  |  |  |  |
| Báo cáo kết quả không rõ ràng. |  |  |  |  |  |  |
| Trả lời được các câu hỏi do GV đưa ra. |  |  |  |  |  |  |
| Không trả lời được các câu hỏi do GV đưa ra. |  |  |  |  |  |  |

**IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Gắn với thực tế  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học | - Phiếu học tập  - Hệ thống câu hỏi và bài tập  - Trao đổi, thảo luận |  |

**V. HỒ SƠ DẠY HỌC**

**Phiếu học tập**

**Thời gian hoàn thành: …. phút Nhóm: …….**

Câu 1: Bảng trên gồm mấy cột, mấy hàng? Trò chơi nào được nhiều bạn nam yêu thích nhất? Trò chơi nào được nhiều bạn nữ yêu thích nhất? Trò chơi nào được học sinh của lớp yêu thích nhất?

.......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

Câu 2: Nếu không dùng bảng biểu diễn thì việc so sánh và tìm kiếm có dễ không?

.....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**VI. RÚT KINH NGHIỆM**

......................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................